

Số: 1240/QĐ-UBND

Điện Biên, ngày 16 tháng 11 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định trồng rừng thay thế đối với diện tích trồng rừng do chủ đầu tư nộp tiền vào Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Điện Biên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 23/2006/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2006 của Chính phủ về thi hành Luật Bảo vệ và Phát triển rừng;

Căn cứ Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện trồng rừng thay thế diện tích rừng chuyển sang mục đích sử dụng khác;

Căn cứ Thông tư số 24/2013/TT-BNNPTNT ngày 06/5/2013; Thông tư số 26/2015/TT-BNNPTNT ngày 29/7/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 24/2013/TT-BNNPTNT ngày 06/5/2013 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 1906/TTr-SNN ngày 04 tháng 11 năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định trồng rừng thay thế đối với diện tích trồng rừng do chủ đầu tư nộp tiền vào Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Điện Biên.

Điều 2. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm tổ chức chỉ đạo việc triển khai thực hiện quy định này trên địa bàn tỉnh; đồng thời là đầu mối hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các chủ đầu tư được Ủy ban nhân dân tỉnh giao kế hoạch thực hiện trồng rừng thay thế trên địa bàn tỉnh Điện Biên đối với nguồn kinh phí nộp về Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Giám đốc Quỹ Bảo vệ và Phát triển

rừng tỉnh; Giám đốc các Ban quản lý rừng phòng hộ, đặc dụng; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT (b/c);
- TT Tỉnh ủy (b/c);
- Tổng cục Lâm nghiệp;
- TT HĐND tỉnh;
- L/đ UBND tỉnh;
- HĐND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, NN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lò Văn Tiến

QUY ĐỊNH

**Trồng rừng thay thế đối với diện tích trồng rừng do chủ đầu tư
nộp tiền vào Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Điện Biên**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1240/QĐ-UBND ngày 16 tháng 11 năm 2015
của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên)*

I. Quy định chung

1. Quy định này áp dụng cho các tổ chức, cá nhân có liên quan đến trồng rừng thay thế đối với diện tích chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác nhưng chủ đầu tư không có điều kiện trồng bù lại rừng, phải nộp tiền vào Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh. Đồng thời quy định việc giao kế hoạch trồng rừng, tổ chức trồng rừng, quản lý, sử dụng, thanh toán, quyết toán kinh phí trồng rừng thay thế đối với diện tích trồng rừng thay thế trên địa bàn tỉnh Điện Biên do chủ đầu tư nộp tiền vào Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố hoặc các doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị có chuyên môn về lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh được UBND tỉnh giao nhiệm vụ làm chủ đầu tư thực hiện trồng rừng thay thế đối với diện tích do chủ đầu tư dự án nộp tiền vào Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Điện Biên.

Trường hợp UBND cấp huyện làm chủ đầu tư thì có thể giao các tổ chức có kinh nghiệm về lĩnh vực lâm nghiệp trên địa bàn huyện làm đại diện chủ đầu tư để tổ chức trồng rừng thay thế đối với diện tích được giao.

3. Trường hợp diện tích trồng rừng thay thế sau khi hết thời gian đầu tư trồng, chăm sóc, bảo vệ không thành rừng do nguyên nhân chủ quan, chủ đầu tư thực hiện trồng rừng thay thế chịu trách nhiệm tổ chức trồng lại rừng và bị xem xét xử lý trách nhiệm theo quy định của pháp luật. Trong trường hợp không thành rừng do nguyên nhân khách quan, chủ đầu tư phải thực hiện các thủ tục thanh lý rừng trồng theo quy định tại Thông tư số 18/2013/TT-BTC ngày 20/02/2013 của Bộ Tài chính.

II. Trình tự, thủ tục tiến hành

1. Chuẩn bị các điều kiện tổ chức trồng rừng thay thế

1.1. Giao kế hoạch trồng rừng thay thế

Căn cứ phương án trồng rừng thay thế được phê duyệt, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu UBND tỉnh phân bổ kế hoạch trồng rừng thay thế cho các chủ đầu tư chậm nhất trong tháng 12 năm trước. Kế hoạch trồng rừng thay thế phải ghi rõ các nội dung: Tên tổ chức, cá nhân làm chủ đầu tư trồng rừng thay thế, diện tích trồng, địa điểm, thời gian trồng, loại rừng trồng (phòng hộ, đặc dụng), kinh phí trồng, chăm sóc năm đầu và các năm tiếp theo, nguồn vốn đầu tư.

1.2. Lựa chọn địa điểm, đơn vị thực hiện trồng rừng

Căn cứ kế hoạch trồng rừng thay thế được giao, chủ đầu tư lựa chọn địa điểm, đơn vị thực hiện trồng rừng thay thế:

- Chọn địa điểm thực hiện trồng rừng thay thế theo đúng quy định tại phương án trồng rừng thay thế, theo nguyên tắc ưu tiên chuyển đổi rừng ở địa phương nào thì trồng rừng thay thế ở địa phương đó để bảo toàn vốn rừng, đảm bảo diện tích rừng trồng tập trung và nằm trong quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Đơn vị thực hiện trồng rừng thay thế: Do chủ đầu tư lựa chọn theo quy định của pháp luật. Đơn vị được lựa chọn thực hiện trồng rừng thay thế có quỹ đất để trồng rừng, không có tranh chấp đất đai trồng rừng thay thế, phù hợp với loại rừng phải trồng; đồng thời đảm bảo nhân lực để thực hiện trồng rừng. Ưu tiên các Công ty, Ban quản lý rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, các tổ chức kinh tế, các cộng đồng thôn bản có kinh nghiệm trồng rừng.

- Trường hợp, các huyện, thị xã, thành phố không bố trí được quỹ đất để trồng rừng thay thế, phải có báo cáo giải trình nêu rõ lý do gửi UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chậm nhất vào tháng 11 trước năm kế hoạch để Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu UBND tỉnh bố trí điều chuyển kế hoạch trồng rừng thay thế sang địa phương khác.

2. Tổ chức trồng rừng thay thế

2.1. Chuẩn bị cây giống

Đơn vị được lựa chọn thực hiện trồng rừng thay thế chuẩn bị cây giống cho trồng rừng thay thế theo diện tích được giao; lựa chọn loài cây trồng phù hợp với điều kiện lập địa, được phê duyệt theo hồ sơ thiết kế và đảm bảo tiêu chuẩn cây giống theo quy định.

- Quy trình gieo ươm tuân thủ theo chuỗi hành trình giống và Quy định của cấp có thẩm quyền về quản lý chất lượng cây giống Lâm nghiệp phục vụ cho trồng rừng.

- Cây giống trước khi xuất vườn đem đi trồng rừng phải được cơ quan có thẩm quyền kiểm tra đảm bảo tiêu chuẩn cây con xuất vườn theo quy định.

2.2. Lập, thẩm định và phê duyệt hồ sơ thiết kế kỹ thuật và dự toán trồng rừng thay thế

- Đơn vị thực hiện trồng rừng thay thế có trách nhiệm hoàn thiện các thủ tục lập hồ sơ thiết kế kỹ thuật, dự toán theo Thông tư số 69/2011/TT-BNNPTNT ngày 21/10/2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định, phê duyệt.

+ Dự toán trồng rừng thay thế được phê duyệt theo hồ sơ thiết kế đảm bảo không vượt đơn giá nộp tiền trồng rừng thay thế được UBND tỉnh phê duyệt theo phương án trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục

đích khác đối với các đơn vị nộp tiền vào quỹ Bảo vệ và phát triển rừng (hoặc đơn giá trồng rừng thay thế chung khi UBND tỉnh ban hành).

- Thời gian trình thẩm định và phê duyệt hồ sơ thiết kế, dự toán trồng rừng thay thế xong trước ngày 15 tháng 5 hàng năm (các chủ đầu tư có trách nhiệm trình thẩm định và phê duyệt trước mùa vụ trồng rừng 01 tháng).

2.3. Tổ chức trồng rừng, chăm sóc, nghiệm thu và phúc tra

- Trồng rừng: Đơn vị được lựa chọn thực hiện trồng rừng thay thế tổ chức trồng rừng đúng mùa vụ theo hồ sơ thiết kế được phê duyệt và đảm bảo kết thúc trồng rừng trước ngày 30 tháng 7 hàng năm (mùa vụ trồng rừng từ 15/5-30/7).

- Chăm sóc rừng trồng: Thực hiện theo hồ sơ thiết kế kỹ thuật được cấp thẩm quyền phê duyệt.

- Nghiệm thu: Đơn vị thực hiện trồng rừng thay thế tổ chức nghiệm thu cơ sở theo Thông tư số 69/2011/TT-BNNPTNT ngày 21/10/2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Quyết định số 59/2007/QĐ-BNN ngày 19/06/2007 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định nghiệm thu trồng rừng, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng, chăm sóc rừng trồng, bảo vệ rừng, khoanh nuôi phục hồi rừng tự nhiên ban hành kèm theo Quyết định số 06/2005/QĐ-BNN ngày 24 tháng 01 năm 2005 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Thời gian nghiệm thu vào tháng 10 và tháng 11 hàng năm; chủ đầu tư hoàn toàn chịu trách nhiệm về diện tích, chất lượng rừng nghiệm thu.

- Phúc tra: Thực hiện theo Điều 17, Thông tư số 69/2011/TT-BNNPTNT ngày 21/10/2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Quyết định số 59/2007/QĐ-BNN ngày 19/06/2007 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Đối với diện tích phúc tra nghiệm thu thì kết quả phúc tra nghiệm thu là căn cứ cuối cùng để chủ đầu tư thanh toán kinh phí trồng rừng, chăm sóc, bảo vệ rừng trồng cho đơn vị thực hiện trồng rừng thay thế và thanh quyết toán vốn với Quỹ bảo vệ và phát triển rừng của tỉnh.

Trường hợp diện tích, chất lượng rừng nghiệm thu không đạt yêu cầu, Đoàn phúc tra lập biên bản yêu cầu đơn vị trồng rừng thay thế phải thực hiện trồng bổ sung, đảm bảo yêu cầu về diện tích, chất lượng rừng ngay trong năm kế tiếp. Diện tích này được thanh toán sau khi tiến hành nghiệm thu bổ sung, đáp ứng yêu cầu.

2.4. Tiến độ trồng rừng thay thế

- Năm 2015 tiến hành chuẩn bị địa bàn trồng rừng, cây giống, tổ chức thiết kế và trình duyệt hồ sơ thiết kế. Tiến hành trồng rừng thay thế từ năm 2016 đối với các đơn vị đã nộp tiền từ năm 2014 đến hết tháng 11 năm 2015.

- Đối với nguồn kinh phí do các đơn vị nộp tiền từ tháng 12 năm 2015 trở đi. Căn cứ vào nguồn kinh phí và diện tích do các đơn vị nộp tiền vào Quỹ bảo vệ và phát triển rừng, chủ đầu tư trồng rừng thay thế chủ động cân đối kinh phí, xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện trồng rừng thay thế theo quy định này cho các năm tiếp theo.

III. Thanh toán, quyết toán kinh phí

Chủ đầu tư căn cứ Quyết định giao kế hoạch trồng rừng thay thế của UBND tỉnh, hồ sơ thiết kế kỹ thuật, dự toán trồng, chăm sóc, bảo vệ rừng được phê duyệt, kết quả nghiệm thu cơ sở (bước 1, 2; hợp đồng thuê khoán trồng, chăm sóc, bảo vệ rừng trồng), kết quả phúc tra của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện các thủ tục rút vốn với Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh và thanh toán cho đơn vị thực hiện trồng rừng theo quy định hiện hành.

Sau khi được chủ đầu tư thanh toán vốn, đơn vị thực hiện trồng rừng (hoặc chủ đầu tư tự thực hiện) có trách nhiệm thanh toán cho bên nhận khoán theo hợp đồng giao khoán trồng rừng và kết quả nghiệm thu; sau đó chuyển chứng từ cho chủ đầu tư gửi Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng để kiểm soát và quyết toán với cơ quan chức năng theo quy định.

IV. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Có trách nhiệm tổ chức chỉ đạo, triển khai thực hiện quy định này trên địa bàn tỉnh; đồng thời phối hợp với các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố có diện tích trồng rừng thay thế kiểm tra, giám sát việc trồng rừng thay thế tại cơ sở và giám sát, hỗ trợ Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng của tỉnh quản lý, sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí trồng rừng thay thế.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu trình UBND tỉnh phân bổ kế hoạch trồng rừng thay thế cho các tổ chức, đơn vị trồng rừng thay thế.

- Tổng hợp tham mưu UBND tỉnh xem xét điều chuyển bố trí các dự án trồng rừng thay thế đối với các địa phương không bố trí được quỹ đất để trồng bù rừng.

- Tổng hợp, báo cáo tiến độ, kết quả trồng, chăm sóc rừng và kết quả sử dụng nguồn vốn trồng rừng thay thế với UBND tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và cấp có thẩm quyền theo quy định. Đồng thời thông báo kết quả trồng rừng, sử dụng nguồn vốn đến đơn vị nộp tiền.

- Tổ chức kiểm tra, phúc tra nghiệm thu, thông báo đến Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng của tỉnh làm cơ sở để chuyên kinh phí trồng, chăm sóc, bảo vệ rừng cho đơn vị trồng rừng theo kế hoạch UBND tỉnh phê duyệt và kết quả thực hiện.

- Chỉ đạo các đơn vị trồng rừng thay thế hoàn thiện bản đồ hoàn công, tiến hành bàn giao quản lý bảo vệ rừng đối với diện tích thành rừng sau khi kết thúc thời gian đầu tư; tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện và giải ngân vốn trồng rừng thay thế theo quy định.

2. Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Điện Biên

- Tham mưu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo UBND tỉnh, Hội đồng quản lý Quỹ và cấp có thẩm quyền về kết quả tiếp nhận nguồn kinh phí trồng rừng thay thế theo phương án của các đơn vị nộp về Quỹ. Chuyển kinh phí kịp thời cho các đơn vị thực hiện phương án trồng rừng thay thế theo kế hoạch hàng năm được UBND tỉnh phê duyệt và đề nghị của chủ đầu tư.

- Hàng quý và kết thúc năm, tổng hợp tình hình giải ngân nguồn vốn trồng rừng thay thế theo từng đơn vị và phương án được duyệt cụ thể; tham mưu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu UBND tỉnh giao kế hoạch trồng rừng thay thế hàng năm cho các đơn vị thực hiện trồng rừng thay thế.

4. Sở Tài chính

Hướng dẫn các chủ đầu tư, đơn vị quản lý, sử dụng và thanh quyết toán nguồn kinh phí trồng rừng thay thế đối với kinh phí trồng rừng thay thế do chủ đầu tư nộp vào Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng của tỉnh.

5. UBND các huyện, thị xã, thành phố có diện tích rừng chuyển đổi sang mục đích ngoài lâm nghiệp, có trách nhiệm bố trí quỹ đất tại địa phương để trồng rừng thay thế; lựa chọn đơn vị thực hiện trồng rừng; phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc triển khai trồng rừng thay thế trên địa bàn; tổ chức bàn giao cho tổ chức, cá nhân, cộng đồng quản lý bảo vệ và hưởng lợi theo quy định của pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng. Trường hợp không bố trí được quỹ đất để trồng rừng thay thế thực hiện theo Điểm 1.2 Khoản 1 Mục II Quy định này.

6. Các Sở, ban, ngành liên quan: Theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị có trách nhiệm phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện trồng rừng thay thế trên địa bàn tỉnh đạt hiệu quả; quản lý, giám sát và kiểm tra việc thực hiện trồng rừng thay thế và giải ngân nguồn vốn trồng rừng thay thế trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

7. Các đơn vị có dự án chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác không tự tổ chức trồng rừng thay thế nộp tiền vào Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng có trách nhiệm đôn đốc, kiểm tra, giám sát đơn vị trồng rừng thực hiện đúng phương án trồng rừng thay thế được UBND tỉnh phê duyệt.

Trên đây là Quy định về trồng rừng thay thế đối với diện tích trồng bù rừng do chủ đầu tư nộp tiền vào Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Điện Biên. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo và đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lô Văn Tiến